

Số: 167/BB-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI

- **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.
- **Trụ sở chính:** Số 101 phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- **Mã số doanh nghiệp:** 0100105493

I. Thời gian và địa điểm họp:

Hôm nay, vào hồi: 07 giờ 50' ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại 101 Láng Hạ - Đống Đa - Hà Nội, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty Cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội đã được khai mạc.

II. Thành phần tham dự đại hội:

1. Đại diện cơ quan quản lý cấp trên - Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC):

- Ông: **Nguyễn Huy Tuyên** - Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC).
- Ông: **Đàm Thanh Tùng** - Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC).

2. Các cổ đông Công ty.

III. Tiến hành Đại hội

Đại hội đã nghe Bà **Nguyễn Thị Hồng Phương** - Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, trong đó:

- Tổng số cổ đông được triệu tập là: **170 cổ đông**, Đại diện cho **3.732.450 cổ phần**.

- Số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự là: **160 cổ đông**, nắm giữ số cổ phần là: **3.703.640 cổ phần**, chiếm: **99,23%** tổng số vốn điều lệ của Công ty.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực áp dụng từ 01/01/2021. Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây dựng số 5 Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội với thành phần tham dự và ủy quyền như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

Đại hội đã tiến hành đề cử và nhất trí thông qua danh sách Đoàn chủ tịch Đại hội, gồm:

1. Ông: **Vương Đức Cường**
2. Ông: **Phạm Minh Hải**



3. Ông: **Cao Tiến Đạt**

Đoàn chủ tịch giới thiệu và thông qua Thư ký Đại hội:

1. Ông: **Nguyễn Xuân Trường**

2. Bà: **Phạm Thanh Thủy**

- Đại hội đã được nghe, biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội đã thảo luận, thông qua và quyết định các vấn đề sau:

1. Đại hội đã nghe **Ông Vương Đức Cường - Chủ tịch HĐQT** đọc Báo cáo thường niên của HĐQT năm 2020, và báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT năm 2020.

2. Đại hội đã nghe **Ông Phạm Minh Hải - Giám đốc Công ty** đọc Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 (Đã được kiểm toán):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020 (Theo NQĐHCD năm 2020)	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	≥ 160	155,4	97,13%
2	Tổng Doanh thu (Có VAT)	-	≥ 140	158,3	113,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	-	≥ 6,2	6,15	99,2%
4	Nộp ngân sách	-	100% theo qui định	5,876	
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đồng /người /tháng	≥ 8,5	8,5	100%
6	Cổ tức (đồng/cổ phiếu) - Dự kiến	Đồng/CP	≥ 1.300	1.300	100%

2.2. Phương hướng nhiệm vụ năm 2021:

Nội dung các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh :	≥ 140 tỷ đồng
- Tổng doanh thu (Cả VAT):	≥ 130 tỷ đồng
- Các khoản trích nộp ngân sách Nhà nước:	100% theo qui định
- Lợi nhuận sau thuế:	≥ 5,67 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động:	≥ 8,5 triệu đồng/ người/ tháng
- Dự kiến cổ tức:	≥ 1.200 đồng/cổ phiếu (12%)

3. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thị Hồng Phương - Trưởng Ban Kiểm Soát** đọc Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020. (Có kèm theo Báo cáo của Ban kiểm soát)

4. Đại hội đã nghe **Đoàn chủ tịch** đọc các Tờ trình của HĐQT về việc:

4.1. Tờ trình về việc Sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (Sửa đổi lần thứ 8).

4.2. Tờ trình về việc Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

4.3 Tờ trình xin ý kiến ĐHCĐ về phân phối lợi nhuận, cổ tức năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2020
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.150.860.923
2	Trích các quỹ 21%	Đồng	1.291.680.794
3	Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	4.859.180.129
4	Lợi nhuận năm trước để lại	Đồng	314.256.606
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	5.173.436.735

- Dự kiến chia cổ tức năm 2020 như sau:

+ Tổng lợi nhuận chưa phân phối là : 5.173.436.735,0 đồng

+ Chia cổ tức bằng tiền giá trị 13% : 4.852.185.000,0 đồng

($37.324.500.000,0đ \times 13\% = 4.852.185.000,0$ đồng)

+ Cổ tức để lại : 321.251.735,0 đồng

4.4. Tờ trình về việc xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Quy chế quản lý nội bộ.

4.5. Tờ trình về xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả tiền thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

(Có các tờ trình kèm theo)

5. Đại hội đã tiến hành thảo luận và thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây dựng số 5 Hà Nội (Sửa đổi lần thứ 8)

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100%** số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.

+ Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**

+ Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

6. Đại hội đã tiến hành bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026:

- **Đại hội đã biểu quyết thông qua tiêu chuẩn thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát (theo đúng nội dung ghi trong bản Điều lệ)**

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100%** số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.

+ Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**

+ Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

- Ban tổ chức Đại hội công bố biên bản tổng hợp phiếu đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS.

- Công bố danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và BKS cùng lý lịch trích ngang và số phiếu đại diện ứng cử, đề cử.
- Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS, gồm các ông, bà:

- Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị (theo thứ tự A,B,C...):

1. Ông: Cao Tiến Đạt
2. Ông: Phạm Minh Hải
3. Bà: Nguyễn Bảo Hoa
4. Ông: Nguyễn Thành Trung
5. Ông: Đàm Thanh Tùng

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **01 cổ đông:**

Ông Phạm Quang Chung – mã cổ đông 119: danh sách đề cử thành viên HĐQT là 5/5 nên đề nghị 01 người rút để việc bầu cử công bằng.

Giải đáp của Đoàn Chủ tịch: việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT thực hiện đúng theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đã được Đại hội thông qua.

- Danh sách ứng cử viên Ban Kiểm soát (theo thứ tự A,B,C...):

1. Bà: Hoàng Thanh An
2. Bà: Phạm Thanh Thủy
3. Bà: Nguyễn Ngọc Tú

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

- Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và BKS.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

- Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT và BKS gồm:

1. Bà: Nguyễn Thị Hồng Phương
2. Ông: Nguyễn Đức Nhân
3. Bà: Trần Thị Vân Anh
4. Ông: Trịnh Trọng Trang
5. Ông: Trần Ngọc Quang
6. Ông: Nguyễn Đình Thuận

7. Bà: Hoàng Thị Lan

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100%** số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.

+ Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**

+ Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

- **Đại hội đã tiến hành bầu cử HĐQT và BKS**

7. Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo:

7.1. Báo cáo thường niên năm 2020:

Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100%** số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.

+ Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**

+ Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

7.2. Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

*** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 (Đã được kiểm toán):**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020 (Theo NQĐHCD năm 2020)	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	≥ 160	155,4	97,13%
2	Tổng Doanh thu (Có VAT)	-	≥ 140	158,3	113,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	-	≥ 6,2	6,15	99,2%
4	Nộp ngân sách	-	100% theo qui định	5,876	
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đồng /người /tháng	≥ 8,5	8,5	100%
6	Cổ tức (đồng/cổ phiếu) – Dự kiến	Đồng/CP	≥1.300	1.300	100%

*** Phương hướng nhiệm vụ năm 2021:**

Nội dung các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh :	≥ 140 tỷ đồng
- Tổng doanh thu (Cả VAT):	≥ 130 tỷ đồng
- Các khoản trích nộp ngân sách Nhà nước:	100% theo qui định
- Lợi nhuận sau thuế:	≥ 5,67 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động:	≥8,5 triệu đồng/ người/ tháng
- Dự kiến cổ tức:	≥1.200 đồng/cổ phiếu (12%)

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

7.3. Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

7.4. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán: Gồm 4 phần: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

8. Biểu quyết thông qua các Tờ trình của Hội đồng quản trị:

8.1 Tờ trình V/v: Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

8.2. Tờ trình V/v: Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2020.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2020
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.150.860.923
2	Trích các quỹ 21%	Đồng	1.291.680.794
3	Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	4.859.180.129
4	Lợi nhuận năm trước để lại	Đồng	314.256.606
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	5.173.436.735

- Dự kiến chia cổ tức năm 2020 như sau:

- + Tổng lợi nhuận chưa phân phối là : 5.173.436.735,0 đồng

- + Chia cổ tức bằng tiền giá trị 13% : 4.852.185.000,0 đồng
(37.324.500.000,0đ x 13% = 4.852.185.000,0 đồng)
- + Cổ tức để lại : 321.251.735,0 đồng

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

8.3. Tờ trình về việc xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Quy chế quản lý nội bộ:

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

8.4. Tờ trình Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả tiền thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát:

Kết quả biểu quyết:

- + Số cổ đông tán thành: **160 cổ đông (tương đương 3.703.640 cổ phần), chiếm 100% số cổ phần tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự.**
- + Số cổ đông không tán thành : **0 cổ đông.**
- + Số cổ đông có ý kiến khác : **0 cổ đông.**

9. Đại hội đã được nghe Ông: **Nguyễn Huy Tuyên** – Phó Tổng công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng Đô thị (UDIC) thay mặt Tổng Công ty, phát biểu ý kiến với Đại hội.

10. Đại hội được nghe Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026. Kết quả bầu cử cụ thể như sau: (Theo số phiếu biểu quyết từ cao xuống thấp):

a) Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị gồm: 05 người:

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Ông: Phạm Minh Hải	4.797.680
2	Ông: Đàm Thanh Tùng	3.979.567
3	Ông: Cao Tiến Đạt	3.214.580
4	Bà: Nguyễn Bảo Hoa	3.185.241
5	Ông: Nguyễn Thành Trung	2.996.727

b) Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát gồm: 03 người:

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Bà: Hoàng Thanh An	4.681.692
2	Bà: Nguyễn Ngọc Tú	2.869.018
3	Bà: Phạm Thanh Thủy	2.552.299

11. Đại hội đã chứng kiến các Ông, Bà được bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 ra mắt trước Đại hội.

12. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 họp phiên thứ nhất bầu:

- Ông: **Đàm Thanh Tùng** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

- Ông: **Phạm Minh Hải** giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội nhiệm kỳ 2021-2026.

13. Biên bản Đại hội gồm 08 trang, do Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và đã được đọc lại trước Đại hội.

14. Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự Đại hội và thống nhất ủy quyền lại cho Chủ tọa Đại hội, Ban thư ký Đại hội cùng ký tên vào Biên bản Đại hội.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội kết thúc vào hồi 11 giờ 40 phút ngày 27 tháng 04 năm 2021

BAN THƯ KÝ

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

1. Nguyễn Xuân Trường
2. Phạm Thanh Thủy



CHỦ TỊCH
Vương Đức Cường

[Handwritten signature]

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

- **Tên công ty:** Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.
- **Trụ sở chính:** Số 101 phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- **Giấy Đăng ký kinh doanh :** Mã số doanh nghiệp 0100105493, Đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 29 tháng 05 năm 2018, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Hôm nay, ngày 27 tháng 04 năm 2021 Công ty Cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 nhằm thông qua các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị.

- Tổng số cổ đông được triệu tập là: 170 cổ đông, đại diện cho 3.732.450 cổ phần

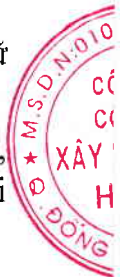
- Số cổ đông tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự là: 160 cổ đông, nắm giữ số cổ phần là: 3.703.640 cổ phần chiếm tỷ lệ: 99,23% vốn điều lệ của Công ty.

Sau 04 giờ làm việc khẩn trương nghiêm túc với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đã thành công tốt đẹp. Đại hội đã nhất trí với các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị và nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2020.
2. Thông qua Báo cáo Tổng kết sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021:

*** KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 (Đã được kiểm toán):**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2020 (Theo NQĐHCD năm 2020)	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	≥ 160	155,4	97,13%
2	Tổng Doanh thu (Cả VAT)	-	≥ 140	158,3	113,1%
3	Lợi nhuận trước thuế	-	≥ 6,2	6,15	99,2%
4	Nộp ngân sách	-	100% theo qui định	5,876	
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu đồng /người /tháng	≥ 8,5	8,5	100%
6	Cổ tức (đồng/cổ phiếu) - Dự kiến	Đồng/CP	≥1.300	1.300	100%



*** PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021:**

Nội dung các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021
- Tổng giá trị sản xuất kinh doanh :	≥140 tỷ đồng
- Tổng doanh thu (Cả VAT):	≥ 130 tỷ đồng
- Các khoản trích nộp Nhà nước:	100% theo qui định
- Lợi nhuận sau thuế:	≥ 5,67 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân của người lao động:	≥8,5 triệu đồng/ người/ tháng
- Dự kiến cổ tức:	≥1.200 đồng/cổ phiếu (12%)

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán: Gồm 4 phần: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính.

5. Biểu quyết thông qua các Tờ trình của Hội đồng quản trị:

5.1. Tờ trình Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (Sửa đổi lần thứ 8).

5.2. Tờ trình Xin ý kiến ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021;

5.3 Tờ trình về việc Xin ý kiến ĐHĐCĐ về phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2020:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2020
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.150.860.923
2	Trích các quỹ 21%	Đồng	1.291.680.794
3	Lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	4.859.180.129
4	Lợi nhuận năm trước để lại	Đồng	314.256.606
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	Đồng	5.173.436.735

- Chia cổ tức năm 2020 như sau:

- + Tổng lợi nhuận chưa phân phối là : 5.173.436.735,0 đồng
- + Chia cổ tức bằng tiền giá trị 13% : 4.852.185.000,0 đồng
(37.324.500.000,0đ x 13%)
- + Cổ tức để lại : 321.251.735,0 đồng

5.4 Tờ trình về việc Xin ý kiến ĐHĐCĐ Uỷ quyền cho HĐQT phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ;

5.5. Tờ trình Xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc chi trả tiền thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

31054
NG TY
PHÂN
DỤNG
À NỘ
ĐA - TR

Toàn thể cổ đông trong Công ty đoàn kết nhất trí cao và quyết tâm thực hiện mọi chỉ tiêu của Đại hội.

6. Đại hội đã bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các Ông, bà sau:

6.1. Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị gồm: 05 người

1. Ông: Phạm Minh Hải
2. Ông: Đàm Thanh Tùng
3. Ông: Cao Tiến Đạt
4. Bà: Nguyễn Bảo Hoa
5. Ông: Nguyễn Thành Trung

6.2. Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát gồm: 03 người

1. Bà: Hoàng Thanh An
2. Bà: Nguyễn Ngọc Tú
3. Bà: Phạm Thanh Thủy

7. Các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 tiến hành họp phiên thứ nhất bầu:

- Ông: **Đàm Thanh Tùng** giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.
- Ông: **Phạm Minh Hải** giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội nhiệm kỳ 2021-2026.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty Cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội kết thúc vào hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày. Nghị quyết này đã được thông qua và được các cổ đông tham dự đại hội và ủy quyền tham dự đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đạt 100% cổ đông tham dự Đại hội.

BAN THƯ KÝ

1. Nguyễn Xuân Trường
2. Phạm Thanh Thủy

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

*(Ban hành theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính
Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
 - Tên tiếng Anh: HANOI CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
- No5
- Tên viết tắt: HCJSC 5
 - Năm báo cáo tài chính: Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI
- Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100105493 do Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp ngày 29/05/2018 (thay đổi lần 5)

- **Vốn Điều lệ: 37.324.500.000đ**

(Ba mươi bảy tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

+ *Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Đầu tư phát triển Hạ tầng đô thị UDIC là đại diện: 13.552.500.000,0đ chiếm tỷ lệ: 36,31%*

+ *Vốn của các cổ đông khác: 23.772.000.000,0đ chiếm tỷ lệ: 63,69%*

- Địa chỉ: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 024.38532806

- Số Fax: 024.38562044

- Website: www.ch5.vn

- Mã cổ phiếu: CH5

Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 09/06/2006 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc chuyển Công ty Xây dựng số 5 Hà Nội thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

- Công ty được Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103012995 ngày 30/6/2006, thay đổi lần thứ 5 số 0100105493 ngày 29/05/2018.

- Trụ sở chính của Công ty đặt tại: Số 101 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

2. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, nhà ở, công trình công nghiệp, các công trình hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, cầu cống, cấp thoát nước và một số hạng mục kỹ thuật khác) xây dựng các công trình thể thao ...

- . Kinh doanh khách sạn và các dịch vụ liên quan
- . Kinh doanh cho thuê văn phòng và các dịch vụ liên quan.
- Địa bàn hoạt động chính: Tại Hà Nội và các tỉnh lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị của Công ty:

- Hội đồng quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

. Mô hình quản trị:

Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên

Ban Kiểm soát gồm: 03 thành viên

Ban Giám đốc Công ty gồm: 02 thành viên (Giám đốc và Phó Giám đốc Công ty)

. Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

+ *Các phòng của Công ty gồm: 03 phòng (Phòng TCHC, phòng TCKT, phòng KHKT)*

+ *Các xí nghiệp trực thuộc gồm: 07 xí nghiệp, 01 Đội XD và 01 đội máy thi công phục vụ sản xuất.*

+ *Tổng số Người lao động trong Công ty: 100 người ký hợp đồng với Công ty.*

+ *Các công ty con, công ty liên kết: Không có.*

4. Định hướng phát triển:

*** Mục tiêu chủ yếu của Công ty:**

. Tổ chức tham gia đấu thầu, dự thầu các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật... để tạo việc làm và doanh thu ổn định cho Công ty.

. Tiếp tục liên doanh, liên kết, mở rộng quan hệ với các chủ đầu tư tại Hà Nội và các tỉnh lân cận để tham gia đấu thầu dự thầu thi công các công trình.

. Khai thác triệt để các năng lực hiện có, thường xuyên cải tiến, đưa công tác cho thuê văn phòng vào nề nếp và ngày càng chuyên nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ, ngày càng đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

. Phát huy thương hiệu của Công ty và Tổng Công ty trong tìm kiếm việc làm thi công xây lắp cũng như tham gia các dự án của Thành phố Hà Nội và các tỉnh lân cận.

*** Chiến lược trung và dài hạn**

+ Tiếp tục mở rộng các loại hình đấu thầu, mở rộng địa bàn xây dựng, tiếp cận nhiều Chủ đầu tư mới, xây dựng các công trình có tính chất phức tạp, mở rộng các loại

hình thi công công trình nhằm đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ theo yêu cầu của thị trường.

+ Xây dựng đội ngũ cho công tác dịch vụ thuê văn phòng ngày càng chuyên nghiệp, nề nếp, đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của khách hàng.

+ Kiện toàn bộ máy sản xuất, tuyển dụng các kỹ sư trẻ có năng lực đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng Công ty để tìm việc làm, thi công các công trình nhằm mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Các rủi ro ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Công ty:**

+ Nguồn vốn ngân sách đầu tư vào các công trình ngày càng giảm cho nên công tác tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn.

+ Các công trình vốn ngoài ngân sách, nhiều Chủ đầu tư thiếu chuyên nghiệp, không tuân thủ đúng các thỏa thuận hai bên cam kết, không bố trí đủ vốn để thi công công trình.... gây khó khăn rất lớn cho các đơn vị thi công.

+ Một số công trình đã thi công xong nhưng chưa quyết toán được, chậm thu hồi vốn do Chủ đầu tư thay đổi tổ chức, nhân sự, hoặc dự án tổng thể chưa hoàn thành, dự án chưa được bố trí vốn gây khó khăn cho Công ty.

+ Nguồn vốn của Công ty còn hạn hẹp, năng lực chưa mạnh cho nên công tác đầu tư của Công ty hoặc để tham gia vào các dự án còn gặp nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

TT	Nội dung	Kế hoạch Năm 2020 (tỷ đồng)	Thực hiện Năm 2020 (tỷ đồng)	Đạt (%)	Thực hiện Năm 2019 (tỷ đồng)	TH năm 2020/năm trước
1	Tổng giá trị SXKD	≥ 160,0	155,4	97,13	139	111,8%
2	Tổng DT (cả VAT)	≥ 140,0	158,3	113,13	138,5	114,3%
3	Nộp ngân sách	100%	5,876	100,0	5,391	109,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	≥ 6,2	6,15	99,2	7,03	87,5%
5	Thu nhập BQ NLĐ	≥ 8,5 tr/ng/th	8,5 tr/ng/th	100%	8,52 tr/ng/th	99,7%
6	Cổ tức (dự kiến)	≥ 1.300 đ/cp	1.300 đ/cp	100%	1.500 đ/cp	86,67%

2. Tổ chức và nhân sự:

* Hội đồng quản trị Công ty:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Ủy quyền Quản lý CP NN	Tổng cộng	Tỷ lệ %
1	Ông Vương Đức Cường	CT HĐQT	223.145,0	680.000,0	903.145,0	24,2
2	Ông Phạm Minh Hải	UV HĐQT	37.500,0	335.250,0	372.750,0	9,98
3	Ông Cao Tiến Đạt	UV HĐQT	77.762,0	0,0	77.762,0	2,08
4	Ông Phạm Quang Chung	UV HĐQT	46.327,0	0,0	46.327,0	1,24
5	Ông Trần Thanh Tùng	UV HĐQT	40.080,0	0,0	40.080,0	1,07

* Ban Kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	CP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Trưởng BKS	34.602,0	0,93
2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	Thành viên BKS	10.172,0	0,27
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	Thành viên BKS	0,0	0,0

• Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Trình độ	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Ông: Phạm Minh Hải	GD Công ty	Kỹ sư XD	37.500,0	1,01%
2	Ông: Phạm Quang Chung	P.GD Công ty	Kỹ sư XD	46.327,0	1,24%
3	Ông: Nguyễn Văn Mão	P.GD Công ty	Kỹ sư XD	33.780,0	0,91%
4	Bà: Nguyễn Bảo Hoa	KT Trưởng	Cử nhân KT	10.015,0	0,27%

* Những thay đổi trong Ban điều hành:

Từ ngày: 01/5/2020, Ông Phạm Quang Chung - Phó Giám đốc Công ty, nghỉ hưu theo chế độ.

- **Số lượng Người lao động trong công ty:** Tính đến 31/12/2020 là: 100 người.

Cụ thể:

- + Tổng số NLD năm 2019 là: 105 người
- + Chấm dứt HĐLĐ trong năm 2020: 07 người
- + Nghỉ hưu trong năm 2020: 09 người
- + Tuyển dụng mới trong năm 2020: 11 người

Như vậy, tổng số NLD toàn Công ty trong năm 2020 giảm so với năm 2019 là:

05 người

***Về chính sách đối với Người lao động trong năm qua:**

Năm 2020 cũng như các năm qua, Công ty vẫn tham gia thực hiện đóng đầy đủ, đúng hạn các loại bảo hiểm theo qui định của pháp luật, trả tiền lương thanh toán hàng tháng đúng qui định vào ngày mùng 06 và chi tạm ứng vào ngày 20 hàng tháng. Bên cạnh đó, Công ty cũng trích kinh phí từ các nguồn để hỗ trợ, thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày lễ kỷ niệm 30/4; 01/5; 02/9 và các dịp lễ Tết....

Năm 2020, Công ty đã có nhiều chế độ quan tâm đến người lao động, Công ty đã tổ chức tham quan kết hợp nghỉ mát cho 100% người lao động.

Thường xuyên thăm hỏi người lao động lúc ốm đau hoặc khó khăn, tổ chức mua những mặt hàng thiết yếu cấp phát cho người lao động bồi dưỡng vào những ngày nắng nóng, tổ chức tặng quà nhân ngày sinh nhật cho 100% người lao động...

Đối với lao động nữ, Công ty tổ chức cho chị em giao lưu, đi tham quan nhân dịp ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày 20/10 với nhiều nguồn kinh phí, trong đó có nguồn kinh phí được trích từ quỹ Công đoàn, nguồn huy động đóng góp từ các đơn vị, nguồn kinh phí ủng hộ và kinh phí các cá nhân tham gia đóng góp.

Do đại dịch covid 19 diễn biến phức tạp đúng vào dịp ngày thành lập Đoàn, cho nên năm 2020 Công ty không tổ chức cho Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đi tham quan dã ngoại như những năm trước đây để đảm bảo an toàn cho các đoàn viên.

3- Công tác đầu tư:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2020, Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư, thay thế hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 phục vụ cho các tầng thuê văn phòng. Hiện nay, công việc đã hoàn thành và đưa vào sử dụng, được khách hàng đánh giá chất lượng tốt và thuận tiện cho công tác vận hành, sử dụng.

Giá trị đầu tư đã được Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm toán vốn với tổng giá trị đầu tư sau thuế là: 11.057.321.891,0 đ

b. Các Công ty con, công ty liên kết: Không có

4- Tình hình tài chính và các chỉ tiêu chủ yếu:

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	200.424.330.603	181.891.086.639	90,8
Doanh thu thuần	123.925.173.092	142.648.109.749	115,1
Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	8.545.978.171	7.177.794.872	84,0
Lợi nhuận khác	255.566.058	129.420	0,05
Lợi nhuận trước thuế	8.801.085.793	7.177.924.292	81,5
Lợi nhuận sau thuế	7.037.697.227	6.150.860.923	87,4
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	15%	13% (DK)	86,7

b/ Các chỉ tiêu chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn	1,16	1,16	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,12	0,98	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,62	0,58	
+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,60	1,36	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	6,79	7,81	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,04	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,09	0,08	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,03	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	0,07	0,05	

5- Cơ cấu cổ đông:

- a. Cổ phần:** Tổng số cổ phần đang lưu hành : 3.732.450CP
 Trong đó: Cổ phần Nhà nước : 1.355.250CP chiếm 36,31%
 Cổ đông khác : 2.377.200CP chiếm 63,69%

b. Cơ cấu cổ đông:

* Cổ đông là tổ chức:

- Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC

Sở hữu: 1.355.250 CP Chiếm tỷ lệ: 36,31%

* Cổ đông cá nhân:

- Sở hữu: 2.377.200 CP Chiếm tỷ lệ: 63,69%

* Cổ đông lớn (chiếm tỷ lệ > 5%): Có 4 cổ đông.

Cụ thể:

TT	Họ và Tên/ Đơn vị	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Tổng Công ty Đầu tư PTHT Đô thị - UDIC	1.355.250,0	36,31 %	Tổ chức
2	Ông: Nguyễn Mạnh Trung	315.000,0	8,44 %	Cá nhân
3	Ông: Trần Hồng Tâm	236.500,0	6,33 %	Cá nhân
4	Ông: Vương Đức Cường	223.145,0	5,98 %	Cá nhân
	Tổng cộng:	2.129.895,0	57,06 %	
5	Các cổ đông khác (< 5%) gồm 163 cổ đông	1.602.555,0	42,94 %	Cá nhân
	Tổng cộng	3.732.450,0	100 %	
	Cổ đông nước ngoài	0,0	0,0 %	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2020, tổng giá trị vốn đầu tư của chủ sở hữu không thay đổi

Tổng số toàn bộ cổ phiếu đăng ký: 3.732.450 Cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 37.324.500.000,0 đ

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội (HBB), nay là Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB): trị giá: 280.710.000,0 đồng

6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty là đơn vị nhận thầu thi công các công trình và không tham gia gia công sản xuất vật liệu, vì vậy Công ty quản lý nguồn nguyên vật liệu theo nhu cầu sản xuất kinh doanh và bảo quản theo quy định của nhà sản xuất.

6.2. Tiêu thụ năng lượng: Khi nhận thầu thi công các công trình, Công ty được chủ đầu tư bàn giao nguồn điện để phục vụ thi công, số năng lượng tiêu thụ trong năm phụ thuộc tính chất, quy mô công trình.

Đối với diện tích sử dụng làm văn phòng công ty và diện tích cho thuê, Công ty đã đầu tư các thiết bị sử dụng điện tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

6.3. Tiêu thụ nước: Công ty thực hiện các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường.

Đối với các diện tích cho thuê văn phòng, Công ty thường xuyên kiểm tra và cho thay thế các thiết bị tiết kiệm nước hoặc bị rò rỉ.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phân loại rác và thu gom rác đúng nơi quy định, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển rác và xử lý rác thải theo quy định.

Tại các công trình thi công, Công ty đều xây dựng các biện pháp thi công trong đó có biện pháp thu gom và thoát nước thải, vệ sinh các phương tiện ra vào công trình để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Trong năm 2020, Công ty không vi phạm và bị xử phạt về bảo vệ môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động và mức lương trung bình:

- Số lượng Người lao động ký Hợp đồng dài hạn với Công ty là: 100 người
- Tiền lương bình quân năm 2020 là: 6,90 trđ/ng/tháng
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2020 là: 8,5 tr đ/ng/tháng

b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thường xuyên tổ chức giao ban, kiểm tra công tác an toàn vệ sinh môi trường tại các công trình và có biện pháp nhắc nhở, khắc phục.

- Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể người lao động, cấp phát bảo hộ cho người lao động theo yêu cầu công việc được giao.

- Hàng năm tổ chức các buổi tham quan nghỉ mát bằng nguồn kinh phí được trích từ các nguồn tài chính của Công ty theo quy định.

- Công ty đóng đầy đủ, đúng hạn các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo quy định.

c. Hoạt động đào tạo:

- Công ty thường xuyên cử người lao động tham gia các khóa học đào tạo nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và nâng cao trình độ cho người lao động.

- Công ty tạo điều kiện cho người lao động có nhu cầu tự học để nâng cao nghiệp vụ, trình độ đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

6.6. Trách nhiệm đối với cộng đồng người địa phương:

- Công ty thường xuyên tham gia đóng góp các nghĩa vụ với địa phương như: Ủng hộ quỹ an ninh, ủng hộ Quỹ vì người nghèo, ủng hộ đồng bào bị thiên tai, tham gia công tác thiện nguyện giúp đỡ các cháu nhỏ có hoàn cảnh khó khăn....

III- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:

Được thể hiện trong Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021.

(có báo cáo và được trình bày tại Đại hội).

IV- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo tổng kết đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2020 và các kết quả đạt được trong cả nhiệm kỳ 2016 - 2020 như sau:

Năm 2020 là năm hết sức khó khăn đối với Công ty, mặc dù Công ty đã có những hợp đồng có giá trị lớn được chuyển tiếp từ năm 2019 chuyển sang nhưng khi triển khai thực hiện lại gặp rất nhiều khó khăn do công trình không thu xếp được vốn và công trình không giải phóng được mặt bằng. Kết quả đạt được của năm 2020 là sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể người lao động trong Công ty, bằng toàn bộ khả năng nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động.

Hội đồng quản trị đã cố gắng để hoàn thành các chức năng, nhiệm vụ của mình theo Điều lệ của Công ty, cùng Ban điều hành Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng quý và của cả năm, chỉ đạo sát sao, quyết sách kịp thời để phấn đấu hoàn thành cơ bản một số chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã đề ra.

Về công tác xây lắp: Trong năm 2020 mặc dù có nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm và những khó khăn phát sinh như đại dịch covid 19, chủ đầu tư thiếu vốn, chậm giải phóng mặt bằng...nhưng với sự cố gắng và quyết tâm cao độ, Công ty vẫn đạt và vượt mức giá trị sản lượng và doanh thu đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Về công tác cho thuê nhà: Trong năm qua, công tác cho thuê nhà nhìn chung đạt kết quả tốt, hầu hết các diện tích để cho thuê đều được cho thuê hết, công tác dịch vụ và quản lý kỹ thuật đã đi vào nề nếp, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Tuy nhiên do ảnh hưởng của đại dịch covid 19 cho nên các đơn vị thuê văn phòng đều có đề nghị giảm giá, chậm thanh toán hoặc trả lại diện tích đã thuê trước kỳ hạn, trước những khó khăn chung và cùng chia sẻ, có trách nhiệm với cộng đồng, Công ty cũng đã có nhiều giải pháp như giảm tiền thuê nhà, giảm tiền dịch vụ, giãn cách thời gian thanh toán... vì vậy mặc dù giá trị sản lượng và doanh thu trong năm

2020 đạt và vượt mức đề ra nhưng hiệu quả còn bị hạn chế, lợi nhuận thu được vì thế cũng bị ảnh hưởng

Về công tác đầu tư:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc cho phép thay thế hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 để phục vụ kịp thời nhu cầu thuê văn phòng của các khách hàng, trong năm 2020 công tác đầu tư này đã được hoàn thành.

Hiện nay, toàn bộ hệ thống điều hòa mới đã được thay thế và đưa vào vận hành, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và được khách hàng đánh giá cao, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Bên cạnh đó, Công ty cũng tiến hành cải tạo, sửa chữa, thay thế một số diện tích trần, nền nhà và một số thiết bị vệ sinh do đã sử dụng nhiều năm và do nhu cầu thay đổi của khách hàng.

Đánh giá chung:

Ban điều hành Công ty trong năm 2020 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tìm kiếm việc làm cũng như đại dịch covid 19 diễn biến phức tạp nhưng Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, kịp thời điều chỉnh khắc phục để lãnh đạo, chỉ đạo các phòng các đơn vị phấn đấu hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu đề ra cũng như quan tâm đời sống người lao động, lợi ích của cổ đông, đóng góp cho nhà nước và trách nhiệm với cộng đồng.

Trong cả nhiệm kỳ 2016 – 2020, mặc dù còn nhiều khó khăn, phức tạp nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và những cố gắng, quyết liệt trong công tác điều hành SXKD, trong cả nhiệm kỳ vừa qua, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông hàng năm đề ra, các kết quả của cả nhiệm kỳ vừa qua cho thấy nền tài chính của Công ty an toàn, lành mạnh, Công ty không vay vốn ngân hàng hoặc các tổ chức tài chính khác, hàng năm Công ty vẫn có thu nhập từ hoạt động tài chính, góp phần vào tăng hiệu quả SXKD của Công ty.

Các chỉ tiêu trong nhiệm kỳ 2016 – 2020: (Có phụ lục kèm theo)

Phương hướng cho năm 2021 và các năm tiếp theo:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu thầu, nhận thầu thi công các công trình; đa dạng hóa các loại hình đấu thầu.

Đối với các công trình liên danh, cần xem xét, cân nhắc lựa chọn để liên danh, liên kết với các đơn vị có uy tín trong và ngoài Tổng Công ty để phát triển sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn và hiệu quả;

Tiếp tục tuyển dụng mới nhân lực có trình độ để bổ sung cho các đơn vị theo yêu cầu SXKD;

Thường xuyên rút kinh nghiệm về công tác quản lý để tìm kiếm khách hàng thuê văn phòng và khai thác có hiệu quả các diện tích cho thuê. Đưa công tác dịch vụ cho thuê văn phòng ngày càng vào nề nếp, chuyên nghiệp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, đảm bảo tính cạnh tranh với các diện tích cho thuê trong khu vực.

Xây dựng chiến lược đào tạo, tuyển dụng cán bộ quản lý cấp cao để đáp ứng được yêu cầu SXKD của Công ty trong giai đoạn mới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị: Đã nêu tại phần II

b. Các tiểu ban: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp: 07 phiên họp chính thức và một số phiên họp đột xuất để hội ý trao đổi và thống nhất công tác điều hành của Ban Giám đốc. Nội dung các cuộc họp đều thực hiện theo chức năng nhiệm vụ đã được quy định, các cuộc họp đã được chi tiết cụ thể hơn, giao nhiệm vụ cụ thể cho Ban điều hành để Ban điều hành cố gắng phấn đấu thực hiện, đồng thời cũng đưa ra nhiều giải pháp kịp thời để giải quyết công việc, đề ra các phương hướng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

2. Ban Kiểm soát: Có báo cáo của Ban Kiểm soát và sẽ được báo cáo tại Đại hội.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

a. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

TT	Họ và tên	Tổng thu nhập (lương, thưởng, phụ cấp đoàn thể..)	Thù lao	Ghi chú
	Hội đồng quản trị	Năm 2020	Năm 2020	Năm 2019
1	Ông Vương Đức Cường	332.795.374	9.600.000	330.999.152
2	Ông Phạm Minh Hải	289.476.446	7.200.000	267.186.510
3	Ông Phạm Quang Chung	102.930.434 (4 tháng)	7.200.000	233.216.333
4	Ông Trần Thanh Tùng	0	7.200.000	152.968.175
5	Ông Cao Tiến Đạt	0	7.200.000	
	Ban Kiểm soát			
1	Bà Ng Thị Hồng Phương	132.015.244	7.200.000	161.563.052
2	Ông Nguyễn Mạnh Đức	132.406.100	4.800.000	209.852.680
3	Bà Đinh Thị Quỳnh Lan	0	4.800.000	0

+ Ông Phạm Quang Chung từ 01/5/2020, nghỉ hưu theo chế độ.

b. Giao dịch cổ phiếu của các cổ đông nội bộ:

Trong năm 2020, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, và các cổ đông lớn không có các giao dịch cổ phiếu.

c. Hợp đồng và các giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện theo Điều lệ và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: (Có các báo cáo kèm theo.)

Kính thưa các quý vị cổ đông

Trên đây là báo cáo đánh giá của HĐQT công ty và những kết quả đạt được trong năm 2020 và cả nhiệm kỳ 2016 – 2020, một số định hướng cho năm 2021 và những năm tiếp theo, để đạt được những kết quả trên là sự cố gắng, đoàn kết quyết tâm phấn đấu của toàn thể NLD Công ty, sự ủng hộ của các cổ đông, trong đó có sự lãnh đạo chỉ đạo rất sát sao, cụ thể của HĐQT và Ban điều hành Công ty đã có những cố gắng vượt khó, vận dụng, phát huy mọi khả năng nội lực của Công ty, bên cạnh đó Công ty cũng thường xuyên nhận được sự chỉ đạo, giúp đỡ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban của Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị UDIC.

Thay mặt HĐQT Công ty, Tôi xin chân thành cảm ơn toàn thể NLD và các Quý vị cổ đông đã đoàn kết, cố gắng, đồng hành và quyết tâm phấn đấu để đạt được những kết quả cho năm vừa qua và cả nhiệm kỳ. Xin trân trọng cảm ơn Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Hạ tầng Đô thị - UDIC đã ủng hộ, tạo điều kiện để HĐQT, Ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

Xin Kính chúc các quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin Kính trình toàn thể Đại hội xem xét thông qua.

Xin Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Vương Đức Cường

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ UDIC
CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI

TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM
(NĂM 2016 – 2020)

TT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Giá trị SXKD	Đồng	220,707,000,000	171,300,000,000	165,000,000,000	139,000,000,000	155,000,000,000
2	Tổng giá trị tài sản	-	130,012,459,025	223,826,387,719	170,676,825,503	200,424,330,603	181,891,086,639
3	Doanh thu thuần	-	183,044,795,972	136,006,288,989	206,166,667,843	123,925,173,092	142,648,109,749
4	Giá vốn bán hàng	-	167,251,958,499	122,741,411,936	190,617,660,107	111,309,367,180	130,715,383,385
5	Lợi nhuận gộp	-	15,792,837,473	13,264,877,053	15,549,007,736	12,615,805,912	11,932,726,364
6	Doanh thu từ hoạt động t/chính	-	1,004,858,636	1,903,209,555	1,809,626,263	1,929,484,717	1,469,210,003
7	Chi phí tài chính	-	37,232,400	-92,101,200	41,151,600	17,020,213	-153,336,000
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	7,694,793,479	6,940,895,462	8,116,791,458	5,982,292,245	6,377,477,495
9	Lợi nhuận từ hoạt động KD	-	9,065,670,230	8,319,292,346	9,200,690,941	8,545,978,171	7,177,794,872
10	Lợi nhuận khác	-	172,157,389	133,564,444	189,811,252	255,107,622	129,420
11	Lợi nhuận trước thuế	-	9,237,827,619	8,452,856,790	9,390,502,193	8,801,085,793	7,177,924,292
12	Lợi nhuận sau thuế	-	7,305,921,374	6,737,138,838	7,106,763,653	7,037,697,227	6,150,860,923
13	Nộp ngân sách NN	-	8,240,394,076	7,488,908,247	8,965,597,478	5,391,189,668	5,876,827,302
14	Thu nhập bq Người lao động	Tr/ng/th	8.42	7.8	8.5	8.5	8.5
15	Tổng số NLD của Công ty	Người	116	110	105	105	100

TT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
16	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	14	15	15	15	Dự kiến: 13
17	Chỉ tiêu về kh/năng thanh toán:						
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:						
	Tài sản ngắn hạn/ nợ ngắn hạn		14.9	1.05	1.21	1.16	1.16
18	+ Hệ số thanh toán nhanh:						
	TS ngắn hạn – hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn		0.97	0.89	1.02	1.03	0.98
	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:						
19	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản		0.42	0.66	0.55	0.62	0.58
	+ Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu		0.74	1.96	1.23	1.6	1.36
	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:						
20	+ Vòng quay hàng tồn kho:						
	Giá vốn bán hàng/ hàng tồn kho bình quân	6.17	4.72	9.21	6.79	7.81	7.1
	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:						
20	+ Hệ số LN sau thuế/ DTT		0.04	0.05	0.034	0.057	0.043
	+ Hệ số LN sau thuế/ vốn chủ sở hữu		0.098	0.089	0.093	0.091	0.081
	+ Hệ số LN sau thuế / Tổng TS		0.056	0.03	0.042	0.035	0.034
	+ Hệ số LN từ SXKD / DTT		0.05	0.06	0.05	0.07	0.05

Số : /BC-CTy5

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020, TỔNG KẾT 5 NĂM 2016-2020, PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021 (Trình đại hội đồng cổ đông năm 2021)

PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020, TỔNG KẾT 5 NĂM 2016-2020

I - Khái quát đặc điểm tình hình đơn vị

1. Những khó khăn năm 2020:

- Trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu do dịch bệnh Covid-19, ngành xây dựng nói chung và Công ty chúng ta nói riêng do tác động từ việc giãn cách xã hội để phòng chống dịch gặp nhiều khó khăn.

- Khó khăn đầu tiên và ảnh hưởng lớn đến sản xuất kinh doanh của Công ty là việc phải cắt, giảm giá thuê văn phòng trong thời kỳ dịch bệnh.

- Mặc dù Công ty có hợp đồng chuyển tiếp từ năm 2020 chuyển sang có giá trị lớn (232 tỷ đồng) nhưng một số công trình lại gặp khó khăn do Chủ đầu tư không thu xếp được vốn như công trình Phần thân tòa nhà HH3 – 360 Giải Phóng hoặc giải phóng mặt bằng chậm như công trình Đường nối Đại học Mỏ địa chất và Khu công nghiệp Nam Thăng Long.

- Năng lực cạnh tranh của Công ty và các xí nghiệp vẫn còn hạn chế nên đã gặp khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm.

2. Những thuận lợi:

- Bên cạnh những khó khăn nêu trên, trong năm 2020 bằng sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể lãnh đạo và người lao động, Công ty cũng đã chủ động nhận được một số công trình mới để trực tiếp thi công.

- Công ty tiếp tục thực hiện liên danh, liên kết trong thi công công trình, đã giúp cho Công ty duy trì hoạt động nhận thầu xây lắp.

- Bằng những biện pháp linh hoạt, tháo gỡ khó khăn cùng đối tác trong thời kỳ dịch bệnh, Công ty vẫn duy trì được hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh văn phòng cho thuê.

- Trong hoàn cảnh khó khăn trên, Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội đã được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị (UDIC), sự lãnh đạo chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và sự cố gắng nỗ lực của toàn thể người lao động. Công ty đã đạt được những kết quả cụ thể như sau:

II - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu: (Số liệu đã được kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	K.Hoạch năm 2020 (Theo NQĐHĐCĐ năm 2020)	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị sản xuất kinh doanh Trong đó: + Xây lắp đạt: + Cho thuê nhà và dịch vụ đạt:	Tỷ đồng	≥160	155	96,8
2	Tổng doanh thu (cả VAT)	-	≥140	158,3	113,1
3	Lợi nhuận sau thuế	-	≥ 6,2	6,15	99,2
4	Nộp ngân sách	-	100% theo quy định	5,876	
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Tr/người/tháng	≥8,5	8,5	100
6	Cổ tức - Dự kiến	Đồng/CP	≥1.300	1.300	100

2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2020:

2.1- Công tác xây lắp:

- Năm 2020 vẫn là một năm gặp nhiều khó khăn cho khối xây lắp. Công tác tìm kiếm công ăn việc làm gặp rất nhiều khó khăn: Việc tiếp cận với các Chủ đầu tư đem lại kết quả chưa nhiều và ổn định. Mặc dù trong năm Công ty đã tham gia đấu thầu nhiều công trình bằng các hình thức khác nhau nhưng công tác cạnh tranh về giá cả, bao gồm cả việc tìm nguồn vật tư, máy móc thiết bị, vật tư có sẵn đều chưa cạnh tranh được. Bên cạnh đó năng lực về con người, tài chính còn nhiều yếu kém dẫn đến khó khăn trong công tác tìm kiếm công ăn việc làm.

- Các công trình bị giãn tiến độ thi công do giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19. Đánh giá chung, các công trình thi công trong năm 2020 đạt yêu cầu về chất lượng kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, và tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Công trình: Đường nối Trường Mỏ địa chất và Khu công nghiệp Nam Thăng Long do vẫn chưa giải phóng mặt bằng hoàn toàn nên giá trị thực hiện đến hết năm 2020 vẫn chưa hoàn thành hợp đồng.

- Công ty tiếp tục đa dạng hóa trong công tác nhận thầu thi công xây lắp, liên danh, liên kết, các hợp đồng này đã đóng góp một phần trong tỷ trọng sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2020, Công ty triển khai thi công các công trình: Trường tiểu học Thành Công B; Cải tạo trụ sở cơ quan Bộ Tư pháp; Sửa chữa Trường tiểu học An Dương; Cải tạo viện Địa chất – 84 Chùa Láng; Sửa chữa một số hạng mục Khách sạn Pullman; Biệt thự lô Q-Ciputra (căn Q4-7), Đường nối Trường Mỏ địa chất và Khu công nghiệp Nam Thăng Long, Trụ sở Kiểm toán Nhà nước Khu vực I, Khu nhà ở thấp tầng thị trấn Trâu Quỳnh - Các công trình hoàn thành bàn giao trong năm 2020, bao

gồm: Khu nhà ở thấp tầng thị trấn Trâu Quỳ; Cải tạo trụ sở cơ quan Bộ Tư pháp; Sửa chữa Trường tiểu học An Dương; Cải tạo viện Địa chất – 84 Chùa Láng.

- Cuối năm 2020, Công ty đã ký hợp đồng công trình Đường vào Khu nhà ở Trung Văn.

- Do khó khăn về vốn, một vài công trình liên danh không thi công được như kế hoạch.

2.2- Công tác kinh doanh văn phòng cho thuê:

- Trong năm 2020 công tác kinh doanh cho thuê văn phòng mặc dù diện tích cho thuê lấp đầy tương đối tốt nhưng do dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng lớn đến kết quả cho thuê văn phòng. Tính đến ngày 31/12/2020 số diện tích còn chưa cho thuê cụ thể là: 40m² tầng 2 Tòa nhà 101 Láng Hạ.

- Công tác trông giữ phương tiện quy củ đảm bảo về mặt bằng, sắp xếp gọn gàng, không để xảy ra sự việc mất mát nào.

- Công tác vệ sinh môi trường được đảm bảo, phục vụ tốt các khu diện tích cho thuê và văn phòng Công ty.

- Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thành dự án “Thay thế, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 và tháo dỡ Tháp tản nhiệt hệ thống cũ tầng 29 của Tòa nhà 101 Láng Hạ”. Công ty cũng cho cải tạo thay thế sửa chữa những hạng mục, thiết bị đã xuống cấp để đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

2.3 - Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động và quản lý máy thi công của công ty:

*** Về Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động :**

- Công tác lập kế hoạch sản xuất được thực hiện định kỳ hàng năm, quý, tháng. Các quý đều có giao ban rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch sản xuất của từng đơn vị. Công tác lập kế hoạch đã bám sát dự kiến tiến độ thực hiện của các công trình, các hợp đồng cho thuê nhà. Mặc dù vậy do nhiều nguyên nhân (cả khách quan và chủ quan) kế hoạch sản xuất kinh doanh đôi khi còn chưa thực hiện đúng như kế hoạch dự kiến, việc bám sát, kiểm tra, đôn đốc còn nhiều hạn chế cần khắc phục.

- Về công tác kỹ thuật, chất lượng, an toàn vệ sinh lao động: Các công trình đều được kiểm tra, đánh giá yêu cầu tuân thủ đầy đủ các quy định về quản lý chất lượng, biện pháp thi công, biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ... Trong năm 2020 các công trình thi công đều đạt chất lượng tốt, không để xảy ra vụ việc mất an toàn lao động nào. Công ty tiến hành các hoạt động giao ban công trình, kiểm tra ATLĐ định kỳ... Đặc biệt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 được các đơn vị trong Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc. Công ty đã cập nhật các Nghị định, thông tư mới liên quan đến quản lý chất lượng đến từng đơn vị để áp dụng thực hiện.

- Hệ thống quản lý chất lượng Công ty được rà soát, thực hiện, kiểm tra và đánh giá nội bộ theo quy định. Đến tháng 10/2020, Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp - Tổng cục đo lường chất lượng (Quacert), đánh giá cấp chứng chỉ mới Hệ thống văn bản quản lý chất lượng của Công ty phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

- Công ty đã mời Giảng viên về tập huấn AT-VSLĐ-PCCN định kỳ cho cán bộ gián tiếp và cấp Giấy chứng nhận cho lực lượng CB kỹ thuật; Xí nghiệp tổ chức huấn luyện ATLĐ cho người lao động tại công trình.

*** Về công tác quản lý máy thi công của công ty:**

- Trong năm 2020, toàn bộ thiết bị, máy móc của Công ty (Đội máy quản lý) chưa được khai thác sử dụng.
- Công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị được thực hiện đúng kế hoạch.

2.4- Công tác Tổ chức - lao động tiền lương:

- Năm 2020, Công ty đã có sự thay đổi nhân sự ở vị trí lãnh đạo và bổ nhiệm một số vị trí quản lý tại các đơn vị trực thuộc:
 - + 01 đồng chí Phó Giám đốc Công ty nghỉ hưu.
 - + Thành lập các đơn vị để phục vụ thi công công trình liên danh.
- Rà soát, ban hành các văn bản quản lý nội bộ.
- Trong năm 2020, Công ty đã triển khai cải cách thủ tục công văn dưới dạng thư điện tử để giảm thiểu giấy tờ và tiết kiệm chi phí.

2.5- Công tác Tài chính - Kế toán:

- Thực hiện công tác khoán công trình, kiểm soát chi phí theo Hợp đồng giao khoán, dự trù chi phí và định mức vật tư được duyệt, cập nhật số liệu hạch toán nội bộ, phục vụ kịp thời công tác quản trị kế toán.
- Cập nhật các chính sách mới (đặc biệt về chính sách thuế), thông báo đến các đơn vị để thực hiện.
- Ra thông báo hàng tháng về kết quả kiểm tra kiểm soát nội bộ các đơn vị nhằm giảm thiểu rủi ro khi có thanh tra kiểm tra.
- Thực hiện công tác kê khai, nộp ngân sách nhà nước theo qui định, đầy đủ và đúng hạn.
- Công ty thường xuyên kiểm soát dòng tiền, đơn đốc thanh toán, quyết toán khối lượng hoàn thành được nghiệm thu của các công trình, đảm bảo cung cấp đủ vốn thi công các công trình không phải vay lãi ngân hàng. Đánh giá chung đa số các công trình Công ty thi công đã thanh, quyết toán và thu hồi vốn sau khi hoàn thành nghiệm thu, bàn giao.
- Công ty đã lập Báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm và thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ, công bố thông tin đầy đủ theo quy định công ty đại chúng trên website Công ty.
- Hoàn thành công tác kiểm toán với công ty kiểm toán Nhà nước khu vực I kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.
- Hoàn thành báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 phục vụ cung cấp số liệu tài chính theo yêu cầu quản lý.

2.6- Công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên:

- Năm 2020 Công đoàn đã phối hợp với Công ty chi một phần từ quỹ phúc lợi tổ chức nghỉ mát cho 100% người lao động trong danh sách.
- Công ty, cùng tổ chức Công Đoàn công ty đã tổ chức cho Hội Phụ nữ đi thăm quan dã ngoại nhân các ngày 8/3 và 20/10.
- Công ty tham gia tốt các hoạt động do Tổng công ty UDIC phát động như đóng góp tiền ủng hộ đồng bào lũ lụt, quĩ vì người nghèo...
- Các tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn Thanh niên hoạt động thường xuyên, Đảng bộ Công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trong năm toàn Đảng bộ kết nạp được 01 đồng chí đảng viên mới. Công đoàn được công nhận là Công

đoàn vững mạnh, Đoàn thanh niên CSHCM Công ty được công nhận là đơn vị vững mạnh, các đoàn viên thanh niên tích cực tham gia SX trên các công trình.

3- Những tồn tại cần khắc phục:

- Công tác cạnh tranh, tìm kiếm việc làm của Công ty còn hạn chế, năng lực cạnh tranh thấp: máy móc thiết bị cũ, thiếu; năng lực cán bộ còn nhiều hạn chế; xây dựng các mối quan hệ mở rộng địa bàn còn gặp nhiều khó khăn; năng lực tài chính chưa mạnh.

- Một số công trình thi công trong năm 2020 còn chậm tiến độ tại một số thời điểm do nguyên nhân chủ quan cần rút kinh nghiệm và có giải pháp khắc phục không để lặp lại.

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình ở một số đơn vị chưa sát sao, quyết liệt.

- Công tác kinh doanh cho thuê văn phòng cần tiếp tục cải tiến để ngày càng đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Tìm kiếm khách hàng cho thuê các diện tích còn trống.

- Bộ máy cán bộ văn phòng Công ty, cần tiếp tục phải đổi mới cách nghĩ, cách làm để đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Công tác xây dựng cơ chế tiền lương tương xứng để thu hút CBKT có năng lực, công nhân có tay nghề về làm việc cho công ty cần được đẩy mạnh hơn.

III - Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 5 năm (2016-2020)

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu: (Số liệu đã được kiểm toán)

- Trong 5 năm của nhiệm kỳ 2016-2020, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn từ việc kinh tế suy thoái, nhưng với sự đoàn kết nhất trí của toàn thể cán bộ công nhân viên, sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty để vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của từng năm với các kết quả các năm như sau:

S T T	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Tổng giá trị tài sản	130.012.459.025	223.826.387.719	170.676.825.503	200.424.330.603	181.891.086.639
2	Giá trị sản xuất kinh doanh	220.707.000.000	171.300.000.000	165.000.000.000	139.000.000.000	155.000.000.000
3	Doanh thu thuần	183.044.795.972	136.006.288.989	206.166.667.843	123.925.173.092	142.648.109.749
4	Lợi nhuận trước thuế	9.237.827.619	8.452.856.790	9.390.502.193	8.801.085.793	7.177.924.292
5	Lợi nhuận sau thuế	7.305.921.374	6.737.138.838	7.106.763.653	7.037.697.227	6.150.860.923
6	Nộp ngân sách	8.240.394.076	7.488.908.247	8.965.597.478	5.391.189.668	5.876.827.302
7	Thu nhập bình quân của người lao động	8.420.000	7.800.000	8.500.000	8.520.000	8.500.000
8	Cổ tức	14%	15%	15%	15%	Dk 13%

- Vốn điều lệ Công ty tăng từ 34.000.000.000 đồng (Ba mươi tư tỷ đồng) – năm 2016, lên thành 37.324.500.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, ba trăm hai mươi tư nghìn, năm trăm nghìn đồng).

2. Đánh giá các mặt thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

2.1. Công tác thi công xây lắp và triển khai dự án đầu tư:

a. Công tác thi công xây lắp:

Là lĩnh vực kinh doanh chính, các năm qua Công ty đã đầu tư máy móc thiết bị, mở rộng nhận thầu xây lắp các công trình với nhiều nguồn vốn khác nhau: vốn ngân sách, vốn ngoài ngân sách ... Mở rộng địa bàn hoạt động không chỉ trên địa bàn Hà Nội mà còn ra các tỉnh lân cận. Công ty thi công nhiều lĩnh vực xây dựng: thi công nhà ở, nhà công nghiệp, nhà cao tầng, hạ tầng kỹ thuật, cấp nước sạch... Công ty được Sở xây dựng cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng hạng II lĩnh vực thi công công trình dân dụng và công nghiệp; được Bộ xây dựng cấp chứng chỉ năng lực hạng I lĩnh vực thi công công trình dân dụng. Các công trình của công ty thi công được các chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, tiến độ: Dự án liên kề Đường 70; Trường tiểu học Thành Công B; Đường nối khu CN Nam Thăng Long; Biệt thự lô Q-ciputra; Khách sạn Pullman; Trụ sở cơ quan kiểm toán Nhà nước Khu vực I, Khu nhà ở Nguyễn Sơn, Nhà ở Trâu Quy, Biệt thự Ciputra, Trường THPT Xuân Đỉnh, cấp nước sạch Bắc Ninh, Viện địa chất

b. Công tác triển khai dự án đầu tư cải tạo sửa chữa Khu nhà A- Khách sạn Thành Công:

- Năm 2016, được sự nhất trí của Đại hội đồng cổ đông, Công ty tiến hành lập và thực hiện dự án cải tạo Khu nhà A – Khách sạn Thành Công (cũ) để phục vụ cho công tác cho thuê văn phòng và để phương tiện. Cuối năm 2017 công tác đầu tư cải tạo này đã hoàn thành và đưa vào khai thác, bước đầu cho thấy sự hiệu quả của công tác đầu tư.

- Cuối năm 2019, Công ty đã triển khai thi công dự án “Thay thế, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 và tháo dỡ Tháp tản nhiệt hệ thống cũ tầng 29 của Tòa nhà 101 Láng Hạ; sửa chữa, thay thế các tấm trần thạch cao của khu văn phòng từ tầng 1 đến tầng 4 Tòa nhà 101 Láng Hạ”. Trong năm 2020 dự án đã được hoàn thành và đưa vào khai thác sử dụng.

- Được sự nhất trí của Hội đồng quản trị, trên cơ sở cân nhắc thực tế về công tác đầu tư mảnh đất rộng 396,5 m² tại Tổ 7 Phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Lãnh đạo công ty đã chuyển đổi mảnh đất trên cho chủ đầu tư mới trong năm 2018, kết quả thu được đã góp phần vào doanh thu và lợi nhuận cho công tác sản xuất kinh doanh năm 2018.

2.2. Công tác kinh doanh văn phòng cho thuê

Bằng tinh thần đoàn kết của toàn bộ công nhân viên và sự chỉ đạo sát sao, ảnh hưởng của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty đến nay công tác kinh doanh dịch vụ và cho thuê văn phòng đạt kết quả tương đối tốt. Diện tích các văn phòng cho thuê từ tầng 1 đến tầng 4 Tòa nhà 101 Láng Hạ và nhà A, B cơ bản được lấp đầy tạo, nguồn doanh thu ổn định cho Công ty.

2.3. Công tác phong trào thi đua – đời sống:

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi xã hội cho người lao động: trả lương, thưởng đầy đủ và đúng hạn, đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động công ty.

- Hàng năm Công ty đã chi quỹ phúc lợi tổ chức nghỉ mát cho 100% người lao động trong danh sách.

- Các tổ chức Đảng, Công Đoàn và Đoàn thanh niên hoạt động thường xuyên và được cấp trên đánh giá cao.

- Với những thành tích xuất sắc đạt được trong phong trào thi đua sản xuất các năm qua, Công ty vinh dự được nhận nhiều danh hiệu thi đua.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

I. Một số chỉ tiêu, mục tiêu chủ yếu:

1- Chỉ tiêu kế hoạch của toàn Công ty:

Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Nhiệm vụ kế hoạch năm 2021
1	Giá trị sản xuất kinh doanh Trong đó: + Xây lắp đạt: + Cho thuê nhà và dịch vụ đạt:	Tỷ đồng	≥140
2	Tổng doanh thu	-	≥130
3	Lợi nhuận sau thuế	-	≥ 5,67
4	Nộp ngân sách	-	100% theo quy định
5	Thu nhập bình quân của người lao động	Triệu/người/tháng	≥ 8,5
6	Cổ tức - Dự kiến	Đồng/CP	≥1.200

2. Về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1- Công tác nhận thầu xây lắp:

- Sang năm 2021, Công ty có giá trị các hợp đồng chuyển tiếp là 100 tỷ đồng.
- Thi công và bàn giao các công trình: Dự án liền kề Đường 70; Trường tiểu học Thành Công B; Đường nối khu CN Nam Thăng Long (nếu giải phóng được mặt bằng); Biệt thự lô Q-ciputra; Các hạng mục sửa chữa khách sạn Pullman; Trụ sở cơ quan kiểm toán Nhà nước Khu vực I.
- Tổ chức triển khai thi công công trình Đường vào khu nhà ở Trung Văn I.
- Tham gia đấu thầu và nhận thầu thêm các công trình ở trong và ngoài địa bàn Hà Nội bằng nhiều hình thức.
- Tiếp tục lựa chọn liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty để tổ chức nhận thầu thi công các công trình.

2.2-Về kinh doanh văn phòng cho thuê :

- Làm tốt công tác hậu mãi đối với khách hàng lâu dài, để ổn định diện tích cho thuê, đồng thời điều chỉnh giá thuê và giá dịch vụ cho phù hợp với từng thời điểm. Đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, tạo điều kiện thuận lợi phục khách hàng thuê văn phòng.
- Kiểm soát chặt chẽ các hợp đồng cho thuê văn phòng và chủ động trong công tác tìm đối tác cho thuê văn phòng phần diện tích nếu bị trống, tạo doanh thu ổn định, hỗ trợ tài chính kịp thời cho công tác nhận thầu XL.
- Sửa chữa, thay thế các trang thiết bị bị xuống cấp và hư hỏng.

II. Các biện pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ năm 2021

1. Công tác điều hành và tổ chức sản xuất:

- Tiếp tục thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị trong và ngoài Tổng công ty UDIC để phát triển SX theo 2 hướng là nhận thầu xây lắp - kinh doanh dịch vụ, văn phòng cho thuê.

- Phát huy thương hiệu của Tổng công ty UDIC trong công tác tìm việc, thi công công trình. Củng cố và mở rộng các mối quan hệ tìm việc. Bám sát tìm kiếm công trình tại các địa bàn truyền thống, đồng thời mở rộng tham gia đấu thầu đối với các chủ đầu tư mới (Kể cả chủ đầu tư nguồn vốn ngân sách và chủ đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách).

- Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị thi công, tuyển dụng mới nhân lực bổ sung cho các đơn vị SX theo yêu cầu SXKD.

- Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội; Quy chế quản lý nội bộ mới cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh và Pháp luật hiện hành.

2. Công tác lao động, tiền lương, tuyển dụng, đào tạo:

- Tiếp tục kiện toàn và sắp xếp lại bộ máy, bố trí các cán bộ tham gia kiêm nhiệm để giảm thiểu cán bộ và nhân viên cho phù hợp với tình hình thực tế, đào tạo nguồn nhân lực hiện có để phục vụ cho SXKD của Công ty. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ nguồn trong quy hoạch. Tuyển dụng cán bộ mới có năng lực và đồng thời có đánh giá, xem xét cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành nội quy lao động kém để có kế hoạch sắp xếp bố trí cho phù hợp việc giải quyết chế độ với người lao động.

- Tiếp tục nghiên cứu và xây dựng cơ chế tiền lương tương xứng để thu hút CBKT có năng lực, công nhân có tay nghề về làm việc cho công ty. Kiểm tra việc thực hiện quy chế trả lương của các đơn vị, thực hiện công khai tiền lương tại cơ sở. Nắm vững những thay đổi của chế độ chính sách mới liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty để có những điều chỉnh cho phù hợp.

- Công ty tiếp tục nghiên cứu xây dựng thang bảng lương mới cho phù hợp yêu cầu thực tế và quy định Nhà nước.

3. Công tác Kế hoạch, kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động:

- Tập trung chỉ đạo công tác thi công, bàn giao các công trình đã hoàn thành. Bổ sung và đào tạo nhân lực cho các đơn vị phục vụ việc lập, duyệt, hoàn tất hồ sơ chất lượng và thanh toán khối lượng hoàn thành.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng công tác lập và kiểm tra kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, năm. Định kỳ giao ban công trình, giao ban kế hoạch, đổi mới công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đã lập.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các công tác phòng chống dịch Covid-19 tại các đơn vị.

- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng của Công ty phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Phấn đấu thực hiện các mục tiêu chất lượng 2021 của Công ty và các đơn vị đã đăng ký với Công ty.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kỹ thuật, thống kê để đáp ứng được công việc theo đòi hỏi của thị trường xây dựng hiện tại.

- Tổ chức cho cán bộ kỹ thuật tham quan các công trình, học tập tại các công trình mà Công ty hiện chưa thi công và các công trình áp dụng các công nghệ thi công, thiết bị mới...

- Tiếp tục cải tiến các mặt công tác, quản trị nội bộ theo xu hướng giảm công văn giấy tờ, giảm đi lại...phù hợp cách mạng khoa học công nghệ.

4. Công tác quản lý máy móc, thiết bị thi công:

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị thi công.

- Tổ chức vận hành tốt, an toàn các máy móc, thiết bị phục vụ cho các đơn vị thi công xây lắp.

- Đẩy mạnh quảng cáo, tiếp thị máy móc, thiết bị cho thuê để tăng thêm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Công tác quản lý Tài chính - kế toán:

- Tận dụng mọi nguồn lực về vốn, tài sản hiện có để phát triển SXKD.

- Kiểm soát chặt chẽ chứng từ, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị xây lắp, đồng thời tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, lên kế hoạch kiểm tra sổ sách nhập xuất kho công trình, đối chiếu với nhật ký thi công công trình để đảm bảo quản lý chi phí theo tháng, quý.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán công trình đối với các xí nghiệp xây lắp, đồng thời quản lý chi phí đối với Xí nghiệp quản lý và cho thuê nhà, để đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh hiệu quả nhất. Đồng thời, nghiên cứu các hình thức tổ chức thi công khác cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.

- Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý tài chính đối với các công trình liên danh.

- Xây dựng Kế hoạch tài chính năm 2021; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp ngân sách.

- Đẩy mạnh công tác đôn đốc thanh quyết toán, thu hồi vốn các công trình đã thi công.

6. Các công tác khác:

- Duy trì các phong trào thi đua lao động SX, tổ chức các hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên, nữ công, tổ chức tham quan nghỉ mát cho người lao động công ty tùy theo kết quả kinh doanh. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã đăng ký với các cơ quan quản lý nhà nước.

**T/M BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh Hải

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và nhiệm kỳ 2016 – 2020

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xây dựng số 5 Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát từ 2016 đến 2020.

Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2020 và nhiệm kỳ 2016 - 2020 cụ thể như sau :

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp để đánh giá hoạt động của Công ty bao gồm: hoạt động của HĐQT, Ban điều hành; Thẩm tra Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm; đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty.

- Đại diện Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của HĐQT Công ty. Trong các cuộc họp, Đại diện Ban kiểm soát thảo luận, tham gia ý kiến với HĐQT và Ban điều hành về những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Giám đốc.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và của Công ty.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

II. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành Công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, thể hiện:

- Đại diện Ban Kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban Kiểm soát nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp (về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát): Các phiếu xin ý kiến, Tờ trình Hội đồng quản trị, các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty đều được cung cấp cho Ban Kiểm

soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ, quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Công ty. Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 07 cuộc họp, các cuộc họp đều được ghi biên bản. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty.

- Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

+ Thông qua chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021

+ Thông qua cơ cấu tổ chức, định biên nhân sự, Quỹ tiền lương; quyết toán quỹ tiền lương, phương án vay vốn và sử dụng vốn vay 2020...

+ Thông qua bổ sung, điều chỉnh chức năng, tên gọi các phòng Ban trong Công ty

+ Ban hành Điều lệ sửa đổi và quy chế quản lý nội bộ đã được ĐHCĐ thông qua và quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, quy chế quản lý tài chính...

+ Thông qua phê duyệt các nội dung liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm đạt kế hoạch được ĐHCĐ giao.

+ Quyết định phê duyệt đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2020

- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

Ban Giám đốc đã điều hành và tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng các quy định, quy chế và định hướng của ĐHCĐ, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết ĐHCĐ 2020

Năm 2020 Công ty đã hoàn thành một số các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ thường niên 2020 thông qua (các chỉ tiêu Giá trị sản lượng, Tổng doanh thu, lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 96,8%; 113,13%; 99,2% kế hoạch). Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho các cổ đông năm 2020 là 13%, bằng 100% kế hoạch.

- *Hoạt động xây lắp*: Năm 2020 là năm khó khăn cho khối xây lắp. Công ty đã tham gia đấu thầu nhiều công trình, bằng nhiều hình thức khác nhau nhưng sự cạnh tranh về giá cả, nguồn vật tư, máy móc thiết bị, năng lực về tài chính, về con người còn yếu nên sức cạnh tranh không cao, khó khăn trong việc tìm kiếm công ăn việc làm. Năm 2020 Công ty đã trúng thầu một số công trình như : Trường tiểu học Thành Công B, Cải tạo, sửa chữa trụ sở cơ quan Tư pháp, công trình đường vào Khu nhà ở Trung Văn đảm bảo nguồn việc làm . Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng công tác ATLĐ, thương hiệu và chất lượng, tiến độ các công trình.

- *Lĩnh vực đầu tư kinh doanh dịch vụ văn phòng cho thuê*: Đây là lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Công ty. Trong năm 2020 công tác kinh doanh cho thuê văn phòng mặc dù diện tích cho thuê lấp đầy cao, nhưng do dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh. Trong năm 2020 Công ty hoàn thành dự án “ Thay thế, lắp đặt hệ thống điều hòa không khí từ tầng 1 đến tầng 4 và tháo dỡ Tháp tản nhiệt hệ thống cũ tầng 29 của Tòa nhà 101 Láng Hạ ”. Công ty cũng cho cải tạo thay thế sửa chữa các hạng mục, thiết bị xuống cấp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng

- Năm 2020 Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ khiếu kiện khiếu nại nào liên quan đến công tác điều hành của Ban Giám đốc.

V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; Được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh, là đơn vị trong danh sách đơn vị được ĐHĐCĐ phê duyệt.

- Ý kiến của Công ty kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Như vậy, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	2020/2019
1. Doanh thu (cả VAT)	138,5	158,3	114,3%
2. Lợi nhuận trước thuế	8,8	7,18	81,59%
3. Lợi nhuận sau thuế	7,03	6,15	87,48%

- Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020:

+ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn :	57,7%
+Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần:	4,31%
+Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu:	8,1%
+Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản:	3,4%
+Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần:	5,0%

VI.Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
Tổng giá trị sản xuất kinh doanh	≥ 160 tỷ	155,4 tỷ	97,13%
Tổng doanh thu (cả VAT)	≥ 140 tỷ	158,3 tỷ	113,13%
Các khoản trích nộp Nhà nước	100% theo qui định	100% theo qui định	100%
Lợi nhuận sau thuế	≥ 6 tỷ	6,15 tỷ	99,2%
Cổ tức	1.300 đồng/cổ phiếu	Dự kiến 1.300đ/cp	100%

2. Thực hiện các nội dung khác

- Các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã được Công ty thực hiện đúng quy định:

- + Trích lập các quỹ và trả cổ tức
- + Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh thực hiện soát

xét, kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty.

+ Trích và chi trả thù lao của HĐQT, BKS.

B. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016-2020

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Nhân sự của Ban kiểm soát

Nhân sự của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020 đã được ĐHĐCĐ bầu chọn là :

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hồng Phương | - Trưởng Ban kiểm soát |
| - Ông Nguyễn Mạnh Đức | - Kiểm soát viên |
| - Bà Đinh Thị Quỳnh Lan | - Kiểm soát viên |

Các kiểm soát viên soát đầu thực hiện công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo trung thực, khách quan, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và báo cáo các cổ đông kết quả hoạt động tại ĐHĐCĐ thường niên hàng năm.

- Ban Kiểm soát đã luôn có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

- Những tồn tại, hạn chế:

+ Tất cả các thành viên Ban kiểm soát còn kiêm nhiệm công việc khác nên công tác nắm bắt thông tin phục vụ cho hoạt động kiểm tra, kiểm soát nhiều khi không kịp thời, chưa đầy đủ.

+ Công tác kiểm tra giám sát vẫn chủ yếu tập trung về khía cạnh tài chính, đầu tư, mà chưa quan tâm đầy đủ tới khía cạnh khác như nhân sự, tổ chức bộ máy...

II. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ và quy chế tổ chức hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản.

- Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, đáp ứng công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty.

- HĐQT đã thực hiện chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành đã tháo gỡ, xử lý các vấn đề về sản xuất, tài chính, giúp Công ty vượt qua khó khăn, phát triển tốt, tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

- Các thành viên HĐQT đều có tinh thần trách nhiệm, phát huy được vai trò quản lý, điều hành doanh nghiệp.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

a. Kết quả kinh doanh từ năm 2016-2020

Chỉ tiêu	2016	2017	2018	2019	2020
Giá trị sản lượng	220,71	171,3	165,0	139,0	155,0
Doanh thu (thuần)	183,05	136,0	206,17	123,93	142,65
Lợi nhuận trước thuế	9,24	8,45	9,39	8,80	7,18
Lợi nhuận sau thuế	7,31	6,74	7,11	7,04	6,15
Cổ tức	14%	15%	15%	15%	DK 13%

b. Công tác tài chính

- Thực hiện việc lập Báo cáo tài chính theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam và các báo cáo khác đúng thời gian quy định. Hoàn thiện hệ thống kế toán, quản trị tài chính chuyên sâu. Quản lý và kiểm soát giá, chi phí hiệu quả.

- Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính các năm của nhiệm kỳ được thực hiện soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán uy tín và là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán Công ty niêm yết.

c. Thực hiện các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ các năm

Công ty thực hiện tuân thủ các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên các năm trong nhiệm kỳ vừa qua. Cụ thể:

- Thực hiện trích lập quỹ và chi trả cổ tức hàng năm
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm
- Trích thù lao của HĐQT, BKS
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với hoạt động của Công ty trong từng thời kỳ.
- Thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty
- Các nội dung khác tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên các năm

d. Công tác khác

Công ty tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy định của Pháp luật. Đồng thời tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nhân viên quản lý để ngày càng hoàn thiện về chuyên môn, đáp ứng yêu cầu trong hoạt động SXKD.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Ban kiểm soát trân trọng cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi của Quý cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong suốt nhiệm kỳ qua .

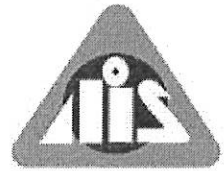
Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp ./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG



Accompany with Business

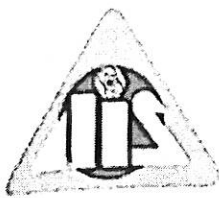
**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI

AISC

Auditing and Informatic Services Company Limited



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
Auditing And Informatic Services Company Limited

Head Office: 389A Dien Bien Phu Str., Ward 4, Dist.3, Ho Chi Minh City
Tel: (84.28) 3832 9129 (10 Lines) Fax: (84.28) 3834 2957
Email: info@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn

Số: B1020047-R/AISHN-TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25/02/2021, từ trang 04 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập, trình bày trung thực, hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2021



Số giấy CNDKHNKT: 1450-2019-005-1
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

KIỂM TOÁN VIÊN

ĐÀO TIẾN ĐẠT

Số giấy CNDKHNKT: 0078-2018-005-1
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

Branch in Hà Nội: 6 Floor, 36 Hoa Bình 4 Str., Minh Khai Ward, Hai Ba Trung Dist., Hà Nội
Branch in Đà Nẵng: 350 Hai Phong St., Thanh Khê Dist., Đà Nẵng City
Representative in Cần Thơ: P9019 - A 200 Nguyễn Hiền St., Ninh Kiều Dist., Cần Thơ City
Representative in Hải Phòng: 18 Hoàng Văn Thụ St., Hồng Bàng Dist., Hải Phòng

Tel: (84.24) 3782 0045
Tel: (84.236) 3747 619
Tel: (84.28) 3832 9129
Tel: (84.24) 3782 0045

Fax: (84.24) 3782 0048
Fax: (84.236) 3747 620
Fax: (84.28) 3834 2957
Fax: (84.24) 3782 0048

Email: hanoi@aisc.com.vn
Email: danang@aisc.com.vn
Email: cantho@aisc.com.vn
Email: halphong@aisc.com.vn

11-2
12-2
HÀ
TY
TC
QU
HÀ
16-2

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		121.015.758.281	142.000.992.282
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	12.697.177.243	33.005.601.274
1. Tiền	111		10.697.177.243	31.005.601.274
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	2.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	10.000.000.000	22.500.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		10.000.000.000	22.500.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		79.919.215.046	71.439.627.984
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	43.233.448.725	38.941.231.651
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	36.186.034.310	32.505.636.198
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.178.080.004	755.539.038
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.3,6	(678.347.993)	(762.778.903)
IV. Hàng tồn kho	140	V.7	18.399.365.992	15.055.763.024
1. Hàng tồn kho	141		18.399.365.992	15.055.763.024
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		0	0
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		60.875.328.358	58.423.338.321
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		0	0
II. Tài sản cố định	220		58.586.828.798	53.341.370.646
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	44.947.122.569	39.701.664.417
Nguyên giá	222		78.355.542.108	70.710.025.821
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(33.408.419.539)	(31.008.361.404)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	13.639.706.229	13.639.706.229
Nguyên giá	228		13.639.706.229	13.639.706.229
Giá trị hao mòn lũy kế	229		0	0
III. Bất động sản đầu tư	230		0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	V.8	551.543.514	4.891.683.985
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		551.543.514	4.891.683.985
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	280.710.000	127.374.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		280.710.000	280.710.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		0	(153.336.000)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.456.246.046	62.909.690
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	1.456.246.046	62.909.690
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		181.891.086.639	200.424.330.603

Bản thuyết minh báo cáo tài chính là phần không thể tách rời của báo cáo này.

Trang 4

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2020	01/01/2020
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		104.960.475.518	123.369.310.704
I. Nợ ngắn hạn	310		104.737.287.518	122.850.615.844
1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	311	V.12	25.458.503.305	25.315.292.268
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	66.335.732.339	85.828.220.234
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	842.481.032	1.105.405.201
4. Phải trả người lao động	314		1.076.160.007	794.235.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	6.820.029.203	171.818.182
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	876.734.391	1.540.359.952
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	471.758.443	1.033.475.871
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	0	4.252.334.769
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		2.855.888.798	2.809.474.367
II. Nợ dài hạn	330		223.188.000	518.694.860
1. Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	223.188.000	518.694.860
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		76.930.611.121	77.055.019.899
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.19	76.930.611.121	77.055.019.899
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		37.324.500.000	37.324.500.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		37.324.500.000	37.324.500.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(190.035.000)	(190.035.000)
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		26.253.258.694	16.194.890.648
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		8.369.450.692	17.812.732.645
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.173.436.735	5.912.931.606
LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		314.256.606	353.150.797
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.859.180.129	5.559.780.809
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		181.891.086.639	200.424.330.603

NGƯỜI LẬP BIỂU



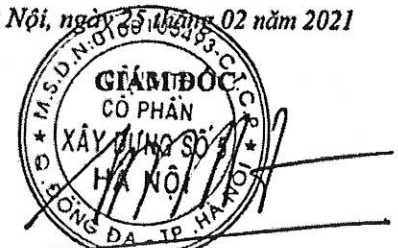
Nguyễn Ngọc Tú

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2021



Phạm Minh Hải

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2020	Năm 2019
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		131.321.111.438	141.292.064.921
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(137.401.002.133)	(102.960.643.459)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(9.450.169.620)	(17.325.423.172)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		0	(3.303.013)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05		(1.344.995.178)	(1.165.026.856)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		916.397.796	3.581.399.881
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(5.641.228.926)	(16.765.494.318)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(21.599.886.623)	6.653.573.984
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(3.058.173.259)	(4.850.358.985)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(10.000.000.000)	(17.000.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		22.500.000.000	20.000.000.000
4. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.700.645.620	1.919.534.032
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		11.142.472.361	69.175.047
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ đi vay	33		115.050.600	4.252.334.769
2. Tiền trả nợ gốc vay	34		(4.367.385.369)	0
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(5.598.675.000)	(5.598.675.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(9.851.009.769)	(1.346.340.231)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+30+40)	50		(20.308.424.031)	5.376.408.800
Tiền và tương đương tiền đầu năm/kỳ	60		33.005.601.274	27.629.192.474
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		0	0
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	70	V.1	12.697.177.243	33.005.601.274

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Ngọc Tú

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Bảo Hoa

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2021



Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: *Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Xây dựng số 5 HN*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 01/4/2021.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội

Để phù hợp với Luật Doanh nghiệp hiện hành và tình hình thực tế của Công ty, HĐQT trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét và biểu quyết Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi lần thứ 8), cụ thể như sau: (Kèm theo Bản Điều lệ sửa đổi).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhất trí ủy quyền và giao Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT ký Bản Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 27 tháng 04 năm 2021 và ban hành áp dụng.

Bản Điều lệ này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Vương Đức Cường

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2020)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 01/4/2021 ;

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội dự kiến phân chia lợi nhuận và cổ tức năm 2020 để Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định:

- Phương án phân chia lợi nhuận:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện Năm 2020	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	đồng	6.150.860.923	
2	Trích các quỹ 21%	đồng	1.291.680.794	
3	Lợi nhuận chưa phân phối	đồng	4.859.180.129	
4	Lợi nhuận năm trước để lại	đồng	314.256.606	
5	Tổng lợi nhuận chưa phân phối	đồng	5.173.436.735	

- Dự kiến chia cổ tức năm 2020 như sau:

- + Tổng lợi nhuận chưa phân phối là: 5.173.436.735,0 đồng.
- + Chia cổ tức bằng tiền giá trị 13%: 4.852.185.000,0 đồng.
($37.324.500.000 \times 13 \% = 4.852.185.000,0$ đồng)
- + Cổ tức để lại: 321.251.735,0 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Vương Đức Cường

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Về việc: Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT
lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 01/4/2021.

Để chuẩn bị cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính các hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Tài chính để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Vương Đức Cường

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Về việc: Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT
phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ)

Kính trình : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội;

- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 01/4/2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty và ban hành áp dụng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Vương Đức Cường

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

(Xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả tiền thù lao
của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ 01/01/2021 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội ngày 01/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án chi trả tiền thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

TT	Chức danh	Số lượng (Người)	Số tiền (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	01	2.000.000,0	2.000.000,0
2	Thành viên HĐQT	04	1.500.000,0	6.000.000,0
3	Trưởng Ban KS	01	1.500.000,0	1.500.000,0
4	Thành viên Ban KS	02	1.000.000,0	2.000.000,0
	Tổng cộng	08		11.500.000,0

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Vương Đức Cường

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

Điều 1: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Thư ký và Ban tổ chức Đại hội. Thê thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cuộc họp được tiến hành khi có số cổ đông tham dự Đại hội và ủy quyền tham dự Đại hội trên **50%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Cổ đông/ đại diện cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ KHI THAM DỰ ĐẠI HỘI:

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông phổ thông có quyền tham dự được nghe các báo cáo theo chương trình, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không đến dự Đại hội thì có thể ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội (người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba).

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo thư mời họp Đại hội (hoặc giấy ủy quyền), Chứng minh thư nhân dân (hoặc căn cước công dân). Có mặt đúng thời gian quy định, làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội và được nhận các tài liệu và phiếu biểu quyết có ghi mã số cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của mình.

3. Cổ đông đến dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc nhất thiết phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức mới có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh lịch sự, không nói chuyện riêng, không gây mất trật tự tại Đại hội (điện thoại di động đề nghị đặt chế độ rung, im lặng).

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội:

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch hội đồng quản trị, Ban thư ký Đại hội do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về các vấn đề trình tự, thủ tục, các sự kiện khác phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết.

3. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc mà thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự, đúng chương trình và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự. Chủ tọa Đại hội có quyền ngay lập tức mời những cổ đông gây mất trật tự, không tuân thủ nội quy, quy chế của Đại hội ra khỏi phòng họp.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào người Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy rằng:

a. Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự có nguy cơ làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban thư ký Đại hội (gồm hai người) thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.
- Công bố Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội:

1. Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm gửi thông báo triệu tập và các tài liệu liên quan của Đại hội đến các cổ đông, bố trí đón tiếp, phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho những cổ đông/ đại diện cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức kiểm tra, tiếp nhận giấy tờ của những người đến tham dự Đại hội xuất trình và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp người đến dự Đại hội không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị từ chối cấp phiếu biểu quyết và các tài liệu Đại hội. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản công bố kết quả biểu quyết phải được Ban tổ chức tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

III. THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Điều 7: Tiến hành Đại hội:

Đại hội được tiến hành theo trình tự chương trình đã định. Đại hội sẽ lần lượt được nghe các báo cáo trong chương trình Đại hội. Sau đó tiến hành thảo luận và thông qua các báo cáo, Tờ trình và các vấn đề của Đại hội.

Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội:

Các cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đại hội (qua Thư ký đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa Đại hội nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá dài, nội dung cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh trùng lặp.

Điều 9: Biểu quyết và thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề của Đại hội bằng phiếu biểu quyết của mình.
2. Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Trên đây là Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được biểu quyết thông qua.

Kính mong Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua để việc tiến hành Đại hội được thành công tốt đẹp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Vương Đức Cường

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021-2026
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021-2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI

I. CĂN CỨ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội (Sửa đổi lần thứ 8).

II. NGUYÊN TẮC BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT:

- Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm nhận hồ sơ, lập danh sách các ứng cử viên, công bố các ứng cử viên, công bố bản tóm tắt lý lịch của các ứng cử viên, thông qua Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
- Danh sách các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông hoặc cá nhân cổ đông tự ứng cử, theo quy định ghi trong Điều lệ Công ty.

III. THẺ THỨC BẦU CỬ:

1. Hình thức phiếu bầu cử:

- Cổ đông tham dự Đại hội bầu cử bằng cách bỏ phiếu kín bầu trực tiếp. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được phát hai phiếu bầu cử: Một phiếu bầu thành viên HĐQT và một phiếu bầu thành viên BKS (mỗi phiếu có một màu khác nhau).
- Phiếu bầu cử do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội. Trên phiếu bầu cử có ghi mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu, tổng số phiếu biểu quyết và danh sách các ứng cử viên đã được thông qua tại Đại hội.

2. Phương thức bầu cử:

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp quy định : “Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và BKS phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có “**Tổng số phiếu biểu quyết bầu**” tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên”

- Mỗi cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số phiếu biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên mà cổ đông chọn **bằng hoặc nhỏ hơn** tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết số phiếu biểu quyết cho một ứng cử viên hoặc chia ra cho số ứng cử viên khác.

3. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Ứng cử viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu biểu quyết (được cộng dồn) tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.

- Nếu ở cuối danh sách trúng cử có nhiều ứng cử viên có tổng số phiếu biểu quyết được bầu ngang nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên đó để chọn lấy những người có tổng số phiếu biểu quyết được bầu cao hơn (tính từ cao xuống thấp) cho đến khi đủ số thành viên theo quy định.

4. Quy định về phiếu bầu cử:

4.1. Hình thức và nội dung của phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS:

- Phiếu bầu cử được in sẵn danh sách các ứng cử viên HĐQT, BKS, đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội và phát trực tiếp cho Cổ đông dự tại đại hội.

- Trên phiếu bầu cử có in mã cổ đông, số cổ phần cổ đông sở hữu, “Tổng số phiếu biểu quyết bầu” đã được tính theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

- Hướng dẫn cách ghi vào phiếu bầu cử.

4.2 Phiếu bầu cử hợp lệ là phiếu bầu thuộc các trường hợp sau:

+ Phiếu bầu cử do Ban tổ chức phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu của Công ty cổ phần Xây dựng số 5 Hà Nội.

+ Tổng cộng số phiếu biểu quyết bầu cho một ứng cử viên hoặc cho một số ứng cử viên mà cổ đông bầu chọn phải **bằng hoặc nhỏ hơn** tổng số phiếu biểu quyết bầu của cổ đông

